

Số: /TTr - UBND

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết "Quy định nội dung chi, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội" theo trình tự, thủ tục rút gọn

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết "Quy định nội dung chi, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội" theo trình tự, thủ tục rút gọn, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý và thẩm quyền

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025.
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Tại khoản 44 Điều 1 Luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, quy định "Sửa đổi, bổ sung Điều 146 như sau: Các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn:

1. Trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp; trường hợp đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn theo quyết định của Quốc hội.

2. Trường hợp để ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của văn bản quy phạm pháp luật trong thời hạn nhất định.

3. Trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành".

Các nội dung trên được tiếp tục cụ thể hóa tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025, có hiệu lực từ 01/4/2025, cụ thể:

Tại khoản 1 Điều 21 quy định: "*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; b) Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*".

Tại điểm b, c, d, khoản 1 Điều 50 quy định việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn trong trường hợp: "*b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn; c) Trường hợp cần tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; d) Trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành*".

Tại điểm đ, khoản 2 Điều 50 quy định về thẩm quyền quyết định việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn: "*Thường trực Hội đồng nhân dân theo đề nghị của cơ quan trình quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân*".

- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015: tại điểm h khoản 9 Điều 30 quy định một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: "*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương*".

- Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021 (gọi tắt là *Luật PCMT 2021*): tại khoản 4 quy định chính sách của Nhà nước về phòng, chống ma túy: "*Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy trong các cơ sở cai nghiện ma túy công lập được hưởng chế độ, chính sách ưu đãi phù hợp với tính chất nhiệm vụ, địa bàn hoạt động theo quy định của Chính phủ*".

- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020.

- Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024 (gọi tắt là *Luật Thủ đô*) quy định: ⁽¹⁾ Khoản 4 Điều 27 về chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội: "*Hội đồng nhân dân Thành phố quy định đối tượng, nội dung, mức chi và trình tự, thủ tục được thực hiện các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của Thành phố*"; ⁽²⁾ Điểm e khoản 1 Điều 35 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân Thành phố trong sử dụng nguồn lực tài chính, ngân sách cho phát triển Thủ đô: "*Quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi đối với các nhiệm vụ*

chi sử dụng ngân sách Thành phố cao hơn mức quy định hoặc chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm thực hiện chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội của Thủ đô phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố".

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII (*Hội nghị lần thứ 6*) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ;

- Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ.

- Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập (*gọi tắt là Nghị định số 26*).

- Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy (*gọi tắt là Nghị định số 105*).

- Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách Nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy (*gọi tắt là Thông tư số 62/2022/TT-BTC*).

- Các thông tư của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội vẫn tiếp tục thực khi chưa có văn bản thay thế: Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/4/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập (*gọi tắt là Thông tư số 05*).

- Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục nghề nghiệp, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (gọi tắt là *Thông tư số 11*).

2. Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy

- Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị (*khóa XII*) về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 22/01/2020 và Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 22/01/2020 triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về "*Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy*" trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 27/3/2020 của UBND Thành phố về thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 22/01/2020 của Thành ủy về "*Tăng cường nâng cao hiệu quả công tác phòng chống và kiểm soát ma túy*" tập trung nội dung: Tăng cường nguồn lực cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy: xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù cho lực lượng trực tiếp làm công tác phòng, chống ma túy; có chính sách động viên, hỗ trợ người có công, bị thương, bị phơi nhiễm, thân nhân cán bộ, chiến sỹ hy sinh trong quá trình làm nhiệm vụ đấu tranh chống tội phạm ma túy.

- Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Kết luận số 425-TB/ĐUCA ngày 04/01/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương về dự thảo Phương án điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Công an và Đề án tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Công an địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

- Quyết định số 984/QĐ-BCA-C04 ngày 21/02/2025 của Bộ Công an phê duyệt Đề án tiếp nhận nhiệm vụ quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy từ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Bộ Công an (gọi tắt là *Đề án 984 Bộ Công an*).

- Chương trình số 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025.

- Công văn số 575/BCA-C04 ngày 24/02/2025 của Bộ Công an về đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp thực hiện chuyển giao chức năng quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND Thành phố về chuyển giao chức năng quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau

cai nghiện ma túy từ Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội sang Công an Thành phố.

3. Sự cần thiết

Thời gian qua, trên địa bàn thành phố Hà Nội, có nhiều lực lượng thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng chống ma túy gồm: (1) Lực lượng Công an nhân dân thuộc Công an Thành phố; (2) Lực lượng kiểm sát, xét xử thuộc Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các cấp Thành phố; (3) Lực lượng kiểm soát phòng, chống ma túy thuộc Cục Hải quan Thành phố; (4) Lực lượng viên chức, người lao động thuộc ngành Lao động - Thương binh và xã hội các cấp Thành phố; (5) Thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm Thành phố, Cán bộ thường trực Ban Chỉ đạo cấp Thành phố và cấp huyện; (6) Lực lượng công chức văn hóa xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

Theo đó, đánh giá thực tiễn tình hình, hoạt động của các lực lượng trên địa bàn Thành phố đều có quy định cụ thể và được hỗ trợ chính sách từ nguồn ngân sách Thành phố, ngân sách quận, huyện, thị xã, gồm: (1) Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, tại Phụ lục số 05 quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức và lao động hợp đồng làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội (*gọi tắt là Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND*); (2) Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, tại Phụ lục số 02 quy định chế độ đặc thù hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội (*gọi tắt là Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND*). Tuy nhiên, có sự thay đổi trong đối tượng tác động của các chính sách sau khi rà soát, sắp xếp mô hình mới, cụ thể:

(1) Lực lượng viên chức và lao động hợp đồng làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được chuyển giao tiếp tục làm việc, ký hợp đồng lao động với Công an Thành phố (*không còn chức danh viên chức; hệ số lương giảm...*).

(2) Lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Đội Kiểm soát phòng, chống ma túy thuộc Cục Hải quan Thành phố giải thể, sát nhập theo Quyết định số 382/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan.

(3) Lực lượng chuyên trách thuộc Phòng thực hành quyền công tố kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử án an ninh, ma túy, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố và các chính sách hỗ trợ theo mô hình Viện Kiểm sát và Tòa án nhân dân 02 cấp không còn phù hợp với rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy trong

ngành Tòa án nhân dân, Kiểm sát nhân dân theo Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư ngày 28/02/2025, theo đó, Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo xây dựng đề án về hệ thống tòa án, viện kiểm sát ở địa phương theo định hướng không tổ chức cấp huyện và không còn phòng chuyên trách Phòng thực hành quyền công tố kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử án an ninh, ma túy, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố.

(4) Lực lượng công chức văn hóa xã hội thuộc UBND cấp xã không thực hiện chức năng liên quan lĩnh vực phòng, chống ma túy do chức năng quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy chuyển giao cho lực lượng Công an và theo Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 về quy định xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

(5) Học viên cai nghiện tại các Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc quản lý của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố (*tương ứng cấp Đội của phòng*).

Căn cứ các nội dung nêu trên và thực tiễn triển khai, tình hình công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn Thành phố, trên cơ sở rà soát, xác định các quy định mức chi hỗ trợ đặc thù liên quan lĩnh vực phòng, chống ma túy tại các nghị quyết gồm:

(1) Phụ lục số 05 quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức và lao động hợp đồng làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội tại Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội.

(2) Phụ lục số 09 quy định một số nội dung chi, mức chi thực hiện chế độ đối với người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trên địa bàn thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 07/6/2023 của HĐND thành phố Hà Nội.

(3) Phụ lục số 01, Phụ lục số 02, Phụ lục số 03 quy định nội dung, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội, quy định, nội dung, mức chi đối với người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành

phố Hà Nội tại Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND thành phố Hà Nội.

Chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy cần sửa đổi, bổ sung phù hợp; để đảm bảo tính thống nhất các mức hỗ trợ với cùng 01 lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy, việc đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố điều chỉnh mức hỗ trợ và đối tượng hỗ trợ trong ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ với đối tượng trên là cần thiết và đúng thẩm quyền.

Đồng thời, căn cứ khoản 2, 3, 5 Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*tương ứng Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025*), để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ chiến sỹ và các cá nhân thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy chịu tác động của việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy, chuyển giao chức năng quản lý nhà nước và yêu cầu sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố cho phép xây dựng hồ sơ trình Nghị quyết "*Quy định nội dung chi, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội*" theo trình tự, thủ tục rút gọn.

II. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết gồm 02 điều:

Điều 1. Quy định nội dung chi, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Điều 3. Quy định tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2.2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy.

b) Các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2.3. Chính sách thực hiện công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2.4. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước.

2.5. Thời gian thực hiện: ngay sau khi được thông qua.

III. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT

1. Nội dung chính sách

1.1. Chính sách 01: Chi hỗ trợ công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy

Đề xuất giữ nguyên nội dung, mức chi theo quy định tại Phụ lục số 01 Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 và Phụ lục số 09 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 07/06/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố, gồm:

(1) Đối với người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trên địa bàn thành phố Hà Nội (*theo Phụ lục số 09 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố*):

- Nội dung mức chi đối với người cai nghiện bị ADBP vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc trong thời gian cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc:

- + Chi hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí khác, định mức 120.000đ/người/năm.

- + Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng của người cai nghiện bằng 0,8 lần mức lương cơ sở. Ngày Lễ, Tết dương lịch người cai nghiện được ăn thêm bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường; các ngày Tết nguyên đán người cai nghiện được ăn thêm bằng 05 lần tiêu chuẩn ngày thường; chế độ ăn đối với người cai nghiện do bị ốm do Giám đốc Cơ sở cai nghiện bắt buộc quyết định theo chỉ định của nhân viên y tế điều trị, bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường.

- + Hỗ trợ tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh đối với người cai nghiện nữ, định mức 0,9 lần mức lương cơ sở /người/năm.

- Nội dung mức chi đối với người cai nghiện bắt buộc chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương nơi cư trú:

- + Tiền ăn trong những ngày đi đường, tối đa không quá 03 ngày, định mức 70.000đ/người/ngày.

- + Tiền tàu xe, định mức: theo giá phương tiện công cộng phổ thông.

+ Hỗ trợ 01 bộ quần áo mùa hè hoặc mùa đông, định mức: 0,15 lần mức lương cơ sở/người/bộ hoặc 0,25 lần mức lương cơ sở người/bộ.

- Nội dung mức chi đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập:

+ Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng của người cai nghiện bằng 0,8 lần mức lương cơ sở. Ngày Lễ, Tết dương lịch người cai nghiện được ăn thêm bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường; các ngày Tết nguyên đán người cai nghiện được ăn thêm bằng 05 lần tiêu chuẩn ngày thường; chế độ ăn đối với người cai nghiện bị ốm do Giám đốc Cơ sở cai nghiện quyết định theo chỉ định của nhân viên y tế, điều trị, bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường.

+ Hỗ trợ tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh đối với người cai nghiện nữ, định mức 0,9 lần mức lương cơ sở/người/năm.

- Nội dung mức chi hỗ trợ công tác tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú:

+ Hỗ trợ 01 lần kinh phí cai nghiện đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng khi hoàn thành ít nhất 03 giai đoạn theo quy định tại Điều 22, Điều 23 và Điều 24 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, định mức: 02 lần mức lương cơ sở.

+ Chi thù lao hàng tháng đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và hỗ trợ người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã, định mức: 0,6 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

(2) Đối với quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội (theo Phụ lục số 01 Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố):

- Chi lập hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, định mức: 30.000đ/hồ sơ.

- Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, cước phí bưu chính, in ấn tài liệu, mẫu biểu phục vụ cho công tác lập hồ sơ, sao lưu tài liệu, định mức: Chi theo thực tế.

- Chi tổ chức xét nghiệm chất ma túy theo định kỳ hoặc đột xuất (*test nhanh; xét nghiệm xác định tình trạng nghiện*), định mức: Mức chi theo giá dịch vụ y tế.

- Chi hỗ trợ người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã, định mức: 1.080.000đ/người/tháng (*nội dung này đề nghị điều chỉnh thành 0,6 lần mức lương cơ sở/người/tháng để tương quan với chi thù lao hàng tháng đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý,*

xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và hỗ trợ người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã).

1.2. Chính sách 02: Chi hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội

(1) Hỗ trợ hàng tháng cho cán bộ, chiến sỹ, lao động hợp đồng thuộc Công an Thành phố, gồm:

- Người lao động hợp đồng tại các Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố.

- Cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an Thành phố.

- Cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng tham mưu Cảnh sát thuộc phòng Tham mưu Công an Thành phố và một số cán bộ, chiến sỹ thuộc các phòng chức năng làm nhiệm vụ tham mưu, giúp việc lĩnh vực phòng, chống ma túy của cơ quan thường trực phòng, chống ma túy Công an Thành phố.

Mức hỗ trợ: bằng 01 lần mức lương tối thiểu vùng I¹ (nhằm đảm bảo tính bền vững trong áp dụng chính sách, có lợi cho người lao động tiếp tục làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy và đảm bảo tính tương quan, công sức đóng góp giữa các cá nhân cùng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy).

- Cán bộ, chiến sỹ lực lượng kỹ thuật nghiệp vụ thuộc phòng Kỹ thuật nghiệp vụ Công an Thành phố.

Mức hỗ trợ: bằng 0,8 lần mức lương tối thiểu vùng I.

(2) Hỗ trợ Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân theo thẩm quyền tham gia kiểm sát điều tra thực hành quyền công tố, xét xử án ma túy, mức hỗ trợ cụ thể:

- Hỗ trợ mức 300.000đ/bị cáo đối với án phúc thẩm.

- Hỗ trợ mức 150.000đ/bị cáo đối với án sơ thẩm.

- Hỗ trợ mức 100.000đ/người/phiên họp đối với phiên họp xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

(2) Hỗ trợ hàng tháng cho cán bộ tham gia ủy viên, tổ giúp việc Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm Thành phố:

Mức hỗ trợ: bằng 0,5 lần mức lương tối thiểu vùng I.

2. Đề xuất của Ủy ban nhân dân Thành phố

Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất ban hành quy định nội dung chi, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai

¹ Theo Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; mức lương tối thiểu vùng I: 4.960.000đ.

nghiện ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định tại Luật Ngân sách Nhà nước; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ (*khoản 3 Điều 21*) quy định: thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh "*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ*" theo trình tự, thủ tục rút gọn.

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến kinh phí

Việc triển khai quy định nội dung chi, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội sử dụng ngân sách nhà nước của Thành phố và ngân sách các địa phương đảm bảo.

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện khoảng 101 tỷ đồng/năm (*giảm 5,5 tỷ so với quy định mức hỗ trợ trước đây*) từ ngân sách Thành phố, trong đó:

- Chi hỗ trợ lực lượng chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy: 67,4 tỷ đồng (*giảm 5,5 tỷ so với trước đây*).
- Chi hỗ trợ công tác cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy: 31 tỷ (*giữ nguyên so với trước đây*).
- Chi hỗ trợ thực hiện công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy: 2,6 tỷ (*giữ nguyên so với trước đây*).

2. Nguồn kinh phí thực hiện: nguồn kinh phí ngân sách nhà nước.

3. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

- Ngân sách Thành phố đảm bảo đáp ứng đủ kinh phí để thực hiện Nghị quyết.
- Thành phố có thể triển khai, thực hiện ngay sau khi Nghị quyết được ban hành.

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

1. Tiến độ, thời gian thực hiện

Nghị quyết dự kiến trình Hội đồng nhân dân Thành phố vào kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XVI, kỳ họp thứ 22.

VII. UBND THÀNH PHỐ ĐỀ XUẤT THƯỜNG TRỰC HĐND THÀNH PHỐ

1. Đồng ý về chủ trương xây dựng Nghị quyết "*quy định nội dung chi, mức chi đặc thù trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy và hỗ trợ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc các cơ quan chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội*" theo thủ tục, trình tự rút gọn.

2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua; chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch TT UBND TP Lê Hồng Sơn;
- Phó Chủ tịch UBND TP Dương Đức Tuấn;
- Các Ban: PC, VHXH HĐND Thành phố;
- Các Sở: CA, TC, TP;
- Các ngành: HQ, VKSND TP, TAND TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, Phòng KGVX, TH, NC, KT;
- Lưu: VT; KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn